

Bản án số: 257/2022/HSST

Ngày: 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

2/ Bà Tạ Thị Kim Tuyền

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung- Cán bộ Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Mai Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2023/HSST ngày 04/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1865/2023/QĐXXST-HS, ngày 17/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Thị Thanh N** ; giới tính: Nữ; Sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: tại số T, phường H, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, đường Thạnh Lộc 37, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Lý Văn K ; mẹ: ChA N D; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Huy Q**; giới tính: Nam; sinh năm 1979 tại: Hải Dương; nơi đăng ký thường trú: tại số G, thôn N, xã D huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở tại số 22, tổ 1B, phường Hải Thành, quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Nguyễn Huy Đ ; mẹ: Nguyễn Thị Nh ; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Nguyễn Hải A , sinh năm 1985; cư trú: Thôn F, N, M, Hà Nam; Vắng mặt.

2/ Nguyễn Cao Ph , sinh năm 1997; cư trú: Đội R, G, xã Phong Thủy, huyện F, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt.

3/ Đoàn Hồng Q , sinh năm: 1984; cư trú: H, phường D, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 20/5/2022, tại sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, Công an của khẩu cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất phát hiện Nguyễn Huy Q , Nguyễn Hải A, và Nguyễn Cao Phđang có hành vi sử dụng thị thực Canada giả làm thủ tục xuất cảnh sang Canada (quá cảnh sang Nhật Bản) trên chuyến bay số hiệu JL750 của hãng hàng không Nhật Bản. Thu giữ 04 thị thực gồm: 01 hộ chiếu số C9955223, mang tên Nguyễn Huy Q bên trong có dán thị thực số E613350124; 01 hộ chiếu số C9964303, mang tên Nguyễn Hải A bên trong có dán thị thực số E613335017; 01 hộ chiếu số K0009416, mang tên bên trong có dán thị thực số E613333873 và 01 hộ chiếu số C9985214, mang tên Nguyễn Cao Ph bên trong có dán thị thực số E613332401 nên đã lập biên bản và hồ sơ vụ việc chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra – Bộ Công an để xử lý theo quy định.

Tất cả 04 hộ chiếu thu giữ của Q , A, Q và Phước đã được giám định, kết quả thể hiện tại kết luận giám định số 4500/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 04 thị thực trên hộ chiếu mang tên Nguyễn Huy Q , Nguyễn Hải A, Đoàn Hồng Q và Nguyễn Cao Ph là giả, được làm bằng Ph pháp in phun màu (bút lục số 22).

Ngày 14/10/2022, Cơ quan An ninh điều tra – Bộ Công an ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Huy Q và Lý Thị Thanh N về tội “Tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài”. Đến ngày 24/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra Quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Lý Thị Thanh N khai nhận: Khoảng giữa năm 2021, do có nhu cầu xuất cảnh đi Canada rồi trốn ở lại để lao động, N đã truy cập vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm người làm giúp thủ tục xuất cảnh đi Canada thì được tài khoản Facebook mang tên “Giấy tờ ChA A ” kết bạn và yêu cầu N cung cấp tài khoản Zalo để trao đổi việc làm hồ sơ xin thị thực xuất khẩu lao động sang Canada. Sau đó, N được 02 tài khoản Zalo gồm: “Hallo Heo” và

“Thương Nhân” của Nguyễn Nhữ L, sinh năm 1996 ngụ tại xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (tên gọi khác là Nguyễn Thế Hào; T) kết bạn và trao đổi về việc làm thị thực Canada với tổng chi phí là 16.000 USD/01 người. Hình thức thanh toán là khi nào có thông báo thị thực thì thanh toán trước 8.000 USD, sau khi sang được Canada sẽ thanh toán 8.000USD còn lại, N đồng ý. L yêu cầu N cung cấp hồ sơ gồm: Bản chứng thực căn cước công dân, sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, giấy chứng nhận tiêm vaccine ngừa Covid-19, lý lịch tư pháp, ảnh và hộ chiếu bản gốc. Ngoài ra, L còn thỏa thuận với N nếu tìm được người khác cần làm thủ tục xin thị thực xuất cảnh đi Canada thì giới thiệu cho L, L sẽ trả công cho N 1.000USD/01 người, số tiền này sẽ được trừ vào chi phí xin thị thực của N. N đồng ý và dùng tài khoản Facebook tên “Gemma Ly” do L cung cấp để đăng tải nội dung “Xuất khẩu lao động tại Canada không cọc và ra Visa mới thanh toán” để tìm người có nhu cầu xuất khẩu lao động đi Canada thì được Vũ Đình Kh, sinh năm 1981 ngụ tại số 22 đường số 1, khu đô thị Petro Thăng Long, phường Q Trung, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình liên hệ và giới thiệu Nguyễn Huy Q cho N làm thị thực xuất cảnh đi Canada, cụ thể:

Khoảng giữa tháng 08 năm 2021, Q liên hệ với N qua tài khoản Facebook “Gemma Ly” và kết bạn Zalo để trao đổi thỏa thuận việc làm thị thực xuất cảnh đi Canada, ở lại lao động với giá 16.000 USD/01 người, N yêu cầu Q cung cấp hồ sơ gồm: Bản chứng thực căn cước công dân, sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, giấy chứng nhận tiêm vaccine ngừa Covid-19, lý lịch tư pháp, ảnh và hộ chiếu bản gốc. Sau đó, Q tiếp tục giới thiệu cho N làm làm thị thực xuất cảnh đi Canada rồi ở lại lao động cho Nguyễn Hải A; Đoàn Hồng Q và Nguyễn Cao Phước với giá 16.000 USD/01 người. Sau khi nhận được hồ sơ của Q, A, Q và Phước, N đã gửi qua Pháp cho L (không nhớ địa chỉ cụ thể) để L làm thị thực. Đến khoảng giữa tháng 02/2022, N thông báo cho Q biết là đã có giấy thị thực Canada và chụp ảnh thị thực Canada của Q, A, Phước, Q gửi cho Q. Theo yêu cầu của N, Q đã nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản số 003100031736 mang tên Vũ Đại Hoàng tại ngân hàng Vietcombank với tổng số tiền 736.000.000 đồng (tương đương 32.000USD) để thanh toán 50% (8.000USD/01 người) trên tổng chi phí làm thị thực. sau đó, N đã gửi 04 hộ chiếu nêu trên cho Q và dặn sẽ có tài khoản Zalo tên “Thương Nhân” là người của công ty kết bạn với Q để hướng dẫn các thủ tục xuất cảnh tiếp theo. Đến ngày 20/5/2022, cả nhóm gồm: Q, A, và Phước đến Sân bay Tân Sơn Nhất để làm thủ tục xuất cảnh đi Canada thì bị An ninh sân bay phát hiện và tạm giữ các thị thực Canada giả như đã nêu trên, N khai không biết tất cả các thị thực nêu trên là giả.

Nguyễn Huy Q khai nhận phù hợp với lời khai của N như đã nêu trên về việc Q đã liên lạc, móc nối với N để làm thị thực xuất cảnh sang Canada cho

Nguyễn Hải A, Đoàn Hồng Q và Nguyễn Cao Phnhằm hưởng số tiền chênh lệch là 5.500USD/01 người so với thỏa thuận với N, cụ thể: Khoảng đầu tháng 02/2022, Q biết A , Q và Phước có nhu cầu xuất khẩu lao động tại Canada nên đã liên lạc với A , Q và Phước nói đã tìm được chỗ làm thị thực đi Canada và tự nâng giá lên từ 16.000USD/01 người (đã thỏa thuận với N) lên 21.500 USD/01 người (theo thỏa thuận tỷ giá 1.000USD = 23.000.000 đồng) thì A , Q và Phước đồng ý. Q đã yêu cầu A , Q và Phước cung cấp hồ sơ như đã nêu trên để gửi cho N tại địa chỉ 302 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng Q thì ở gần Thành phố Hồ Chí Minh nên Q kêu Q tự giao hồ sơ cho N. Sau khi N chụp và gửi hình ảnh 04 thị thực Canada cho Q thông báo đã có thị thực thì Q gửi lại cho A , Q , Phước cùng xem và yêu cầu mỗi người chuyển đủ số tiền 21.500 USD cho Q thì A và Q đồng ý chuyển đủ số tiền trên, còn Phước không đồng ý thanh toán vì trên giấy thị thực nhập cảnh Canada ghi là xuất cảnh theo diện du lịch, không thuộc diện lao động nên Q đã giảm cho Phước 1.000USD và Phước đồng ý chuyển tiền cho Q . Từ ngày 28/02/2022 đến ngày 17/5/2022, Q đã nhận của A , Q và Phước tổng số tiền 1.466.200.000 đồng (trong đó, A chuyển 496.200.000 đồng; Q chuyển 496.500.000 đồng và Phước chuyển 473.500.000 đồng), số tiền này Q sử dụng thanh toán chi phí làm thị thực của A , Q , Phước hết 552.000.000 đồng; mua vé máy bay cho A , Q , Phước hết 28.790.250 đồng (đã trừ đi số tiền vé được hoàn lại do không xuất cảnh được). Sau khi bị cơ quan công an phát hiện dùng thị thực giả và ngăn chặn việc xuất cảnh, Q đã chuyển trả cho A , Q , Phước số tiền lần lượt là 187.600.000 đồng, 177.600.000 đồng và 187.700.000 đồng. Còn lại 332.509.750 đồng, Q hưởng lợi và đã sử dụng để chi trả 184.000.000 đồng làm thị thực Canada, mua vé máy bay cho bản thân 9.596.750 đồng và tiêu xài cá nhân. Sáng ngày 20/5/2022, nhóm Q , A , Q và Phước đến Sân bay Tân Sơn Nhất để làm thủ tục xuất cảnh đi Canada thì bị phát hiện xử lý như đã nêu trên, Q khai không biết các thị thực nêu trên là giả.

Nguyễn Hải A, Đoàn Hồng Q và Nguyễn Cao Ph khai nhận phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của Q như đã nêu trên về việc Q đã giới thiệu, móc nối với N làm thị thực để đi xuất cảnh sang Canada với giá 21.500USD/01 người nhằm mục đích ở lại lao động như nội dung đã nêu trên. Sau khi chuyển đủ tiền cho Q , A và Phước mỗi người nhận được 01 hộ chiếu có dán thị thực Canada, còn Q vì ở xa nên nhờ Q cất giữ hộ chiếu đến lúc ra sân bay. Ngày 20/5/2022, Q , A , Q và Phước cùng ra sân bay để làm thủ tục xuất cảnh đi Canada thì bị Công an Cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất giữ lại và mời về trụ sở làm việc thì cả nhóm mới biết 04 thị thực trên là giả nên đã làm

đơn tố cáo N gửi đến cơ quan Công an. Sau đó, Q đã trả lại cho A 187.600.000 đồng, trả cho Q 177.600.000 đồng và trả cho Phước 187.700.000 đồng.

Đối với Vũ Đình Kh , trình bày: Khoảng tháng 8/2021, một người bạn tên Nguyễn Đình Thành (có số điện thoại 0986907345, 0869869940 và dùng 02 tài khoản Zalo tên “Jony Đ ” và “Đình Thành”) ngụ tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, đã đăng vào nhóm Zalo học tiếng Anh với nội dung “Ae ai muốn đi Canada và Mỹ liên hệ với e này nhé Zalo Gemma Ly, không cọc, ra Visa và vé máy bay thanh toán một nửa.. bay đến nơi thanh toán còn lại phí 16k”. Sau đó, Nguyễn Huy Q điện thoại hỏi Kh thì Kh đã gửi thông tin Zalo “Gemma Ly” để Q tự liên lạc làm hồ sơ đi Canada. Kh không quen biết với Lý Thị Thanh N , việc Q liên hệ làm thị thực với N như thế nào thì Kh không biết.

Đối với Vũ Đại H quá trình điều tra xác định, H sinh năm 1992, có hộ khẩu thường trú tại số 52A Cầu Đen, thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện tại: Cộng hoà Pháp; hộ chiếu số: B9496722 cấp ngày 22/08/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an. Thông qua Đại sứ quán Việt Nam tại Pháp, Hoàng viết tự khai gửi về cho Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an với nội dung: Hoàng xuất cảnh sang Pháp du học từ năm 2018. Quá trình sinh sống tại Pháp, Hoàng làm dịch vụ trao đổi tiền để hưởng chênh lệch tỉ giá. Thông qua mạng xã hội Facebook, Hoàng được tài khoản tên “Cassandra Chapotot” thường xuyên yêu cầu đổi tiền. Qua nói chuyện, Hoàng biết người này tên Hào. H đã nhờ Hoàng nhận chuyển tiền 04 lần, tổng cộng 736.000.000 đồng, trong đó vào ngày 05/4/2022, Hoàng (Sử dụng số tài khoản 0031000317636 mở tại Vietcombank) nhận được số tiền 552.000.000 đồng từ tài khoản tên Nguyen Huy Q , có nội dung “NGUYEN HUY Q CHUYEN TIEN HO LAM VISA CANADA CHO EM NGAN CHUYEN QUA TK CUA ANH VU DAI HOANG GUI CHO T GOM CUA A , QU , PH ”. Sau khi nhận được tiền, theo yêu cầu của Hào, Hoàng đổi một phần sang tiền Euro rồi giao cho Hào, đồng thời chuyển số tiền Việt Nam đồng còn lại cho tài khoản Sacombank số 050118314244 (tên Truong Thi Ph) và tài khoản Vietinbank số 101005323774 (tên Nguyen Nhu Dat). Hoàng không biết số tiền này H nhận làm hồ sơ xin cấp thị thực cho những người khác tại Việt Nam. Hoàng nghĩ H và T là cùng một người vì khi xem lại các sao kê, H thấy rất nhiều lần nội dung chuyển khoản là “gui T ”.

Đối với Nguyễn Như L, quá trình điều tra xác định L sinh năm 1996, căn cước công dân số 040096014110 thường trú tại xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Hiện đang du học tại Pháp (không rõ địa chỉ), đã đổi tên thành Nguyễn Thế Hào, sinh năm năm 2002 cho phù hợp độ tuổi làm thủ tục nhập học nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với L .

Trương Thị Ph (mẹ ruột L) trình bày: L hiện đang du học tại Pháp, và sử dụng Facebook “Cassandra Chapotot” để nhắn tin, gọi điện cho Ph , thỉnh thoảng L có chuyển tiền (Thông qua một người khác) vào tài khoản số 050118314244 tại ngân hàng Sacombank do Ph để nhờ giữ tiền giùm, khi cần chuyển tiền cho ai thì L sẽ gọi để nhờ Ph chuyển giúp. Nhưng do Ph không biết sử dụng điện thoại để chuyển tiền nên Ph thường nhờ Nguyễn Nhữ Đ (Con ruột Ph , anh trai L) chuyển giúp nên Ph không biết L chuyển tiền cho ai và nhằm mục đích gì.

Nguyễn Nhữ Đ trình bày: Đạt sử dụng số điện thoại 0963000633 và thông tin cá nhân để mở 03 số tài khoản tại các ngân hàng gồm: 101005323774 (mở tại Vietinbank); 090606929999 (mở tại MBBank) và 456060683 (mở tại VPbank). Trước đó, hàng tháng L thường gửi số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về cho gia đình và nói là sẽ có người tên Vũ Đại Hoàng chuyển tiền cho Đạt hoặc Ph để giữ giùm. L thường sử dụng tài khoản Zalo “Piter Nguyễn” và Facebook “Vết nắng cuối ngày” nhắn tin cho Đạt qua tài khoản Zalo “Q Đạt” và Facebook “The love not share” để trao đổi và nhờ Đạt nhận hoặc chuyển khoản cho người khác. Đạt không biết L chuyển tiền cho những người khác nhằm mục đích gì.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 Hộ chiếu số C9955223, mang tên Nguyễn Huy Q bên trong có dán thị thực giả số E613350124.

- 01 Hộ chiếu số C9964303, mang tên Nguyễn Hải A bên trong có dán thị thực giả số E613335017.

- 01 Hộ chiếu số K0009416, mang tên Đoàn Hồng Q bên trong có dán thị thực giả số E613333873.

- 01 Hộ chiếu số C9985214, mang tên Nguyễn Cao Ph bên trong có dán thị thực giả số E613332401.

Bản cáo trạng số: 183/CT-VKS-P1, ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Lý Thị Thanh N về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*” theo khoản 1 Điều 349 Bộ luật hình sự.

- Nguyễn Huy Q về tội “*Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài*” theo điểm đ khoản 2 Điều 349 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của

các bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 349; các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Thị Thanh N từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*”; Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 349; các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q từ 06 năm tù đến 07 năm tù về tội “*Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài*”; Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý tang vật:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai người làm chứng... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vì động cơ tư lợi nên từ tháng 8/2021 đến tháng 5/2022, Lý Thị Thanh N đã móc nối, cấu kết với Nguyễn Nhữ L làm thị thực, tổ chức cho Nguyễn Huy Q, Nguyễn Hải A, Đoàn Hồng Q và Nguyễn Cao Ph xuất cảnh đi Canada với mục đích trốn ở lại lao động để nhằm được hưởng lợi 4.000USD (tương đương 92.000.000 đồng); Nguyễn Huy Q đã môi giới cho N làm thị thực, thủ tục cho Q, A, Q và Phước xuất cảnh đi Canada nhằm mục đích trốn ở lại lao động để được hưởng lợi 16.500USD (tương đương 379.500.000 đồng). Do đó, có đủ căn cứ kết luận Lý Thị Thanh N phạm tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*” theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Bộ luật hình sự; Nguyễn Huy Q

phạm tội “Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài”, theo điểm đ khoản 2 Điều 349 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Lý Thị Thanh N là nghiêm trọng; hành vi của Nguyễn Huy Q là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị can và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với Nguyễn Nhữ L là người trực tiếp trao đổi với N để làm giả các thị thực nêu trên, hiện L đang du học và sinh sống tại Pháp (không rõ địa chỉ) nên Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tách hành vi và những tài liệu có liên quan đến hành vi “Tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” để thụ lý, xác minh nguồn tin về tội phạm và xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Vũ Đình là người giới thiệu Q cho N làm thị thực sang Canada; Trương Thị Ph và Nguyễn Nhữ Đ là mẹ và anh ruột L đã sử dụng tài khoản ngân hàng để nhận và chuyển tiền giúp cho L ; Vũ Đại Hoàng là người nhận và đổi tiền giúp cho L , do Kh , Ph , Đạt và Hoàng khai không biết N, Q và L thực hiện hành vi “Tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài” nên Cơ quan An ninh điều tra không xử lý hình sự đối với Kh , Ph , Đạt và Hoàng là có căn cứ.

Đối với số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo: Trong vụ án này Lý Thị Thanh N chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội; Nguyễn Huy Q thu lợi bất chính 332.509.750 đồng. Cần buộc bị cáo Nguyễn Huy Q trả lại số tiền thu lợi bất chính này cho các ông A , Q , Phước.

Ngoài ra cần phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự:

Từ ngày 28/02/2022 đến ngày 17/5/2022, Q đã nhận của A , Q và Phước tổng số tiền 1.466.200.000 đồng. Trong đó: A chuyển 496.200.000 đồng; Q trả lại 187.600.000 đồng; Q chuyển 496.500.000 đồng. Q trả lại 177.600.000 đồng; Phước chuyển 473.500.000 đồng), Q trả lại 187.700.000 đồng. Bị cáo Q sử dụng thanh toán chi phí làm thị thực của A , Q , Phước hết 552.000.000 đồng; chi phí mua vé máy bay cho A , Q , Phước hết 28.790.250 đồng (đã trừ đi số tiền vé được hoàn lại do không xuất cảnh được). Như vậy tổng số tiền thiệt hại là 552.000.000 đồng + 28.790.250 đồng = 580.790.250 đồng.

Trong vụ án này các ông A , Q , Phước cũng có một phần lỗi khi làm thủ tục xuất cảnh không qua các cơ quan chức năng, nên phải chịu một phần thiệt hại. Tổng số thiệt hại là 580.790.250 đồng (Chi phí làm thị thực và tiền vé máy bay). Các bị cáo Lý Thị Thanh N , Nguyễn Huy Q và các ông Nguyễn Hải A, Đoàn Hồng Q, Nguyễn Cao

Phước, mỗi người phải chịu một phần số tiền thiệt hại này. Cụ thể, mỗi người phải chịu $580.790.250 \text{ đồng} / 5 = 116.158.050 \text{ đồng}$.

Như vậy, Lý Thị Thanh N phải bồi thường cho ông Nguyễn Hải A 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Đoàn Hồng Q 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Cao Ph 38.719.350 đồng.

Nguyễn Huy Q phải bồi thường cho ông Nguyễn Hải A 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Đoàn Hồng Q 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Cao Ph 38.719.350 đồng. Ngoài ra bị cáo phải trả lại số tiền thu lợi bất chính 332.509.750 đồng cho các ông A, Q, Phước, số tiền mỗi người được trả là 110.836.583 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 Hộ chiếu số C9955223, mang tên Nguyễn Huy Q bên trong có dán thị thực giả số E613350124.

- 01 Hộ chiếu số C9964303, mang tên Nguyễn Hải A bên trong có dán thị thực giả số E613335017.

- 01 Hộ chiếu số K0009416, mang tên Đoàn Hồng Q bên trong có dán thị thực giả số E613333873.

- 01 Hộ chiếu số C9985214, mang tên Nguyễn Cao Ph bên trong có dán thị thực giả số E613332401.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 349 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Thị Thanh N : 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 349; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q : 06 năm tù, về tội “*Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài*”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân Sự.

+ Buộc bị cáo Lý Thị Thanh N bồi thường cho ông Nguyễn Hải A 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Đoàn Hồng Q 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Cao Ph 38.719.350 đồng.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Huy Q bồi thường cho ông Nguyễn Hải A 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Đoàn Hồng Q 38.719.350 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Cao Ph 38.719.350 đồng, tiền thiệt hại. Buộc bị cáo Nguyễn Huy Q bồi thường cho ông Nguyễn Hải A 110.836.583 đồng; bồi thường cho ông Đoàn Hồng Q 110.836.583 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Cao Ph 110.836.583 đồng, tiền bị cáo thu lợi bất chính. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho mỗi người là 149.555.933 đồng.

Tịch tiêu hủy:

- 01 (một) Hộ chiếu số C9955223, mang tên Nguyễn Huy Q bên trong có dán thị thực giả số E613350124.

- 01 (một) Hộ chiếu số C9964303, mang tên Nguyễn Hải A bên trong có dán thị thực giả số E613335017.

- 01 (một) Hộ chiếu số K0009416, mang tên Đoàn Hồng Q bên trong có dán thị thực giả số E613333873.

- 01 (một) Hộ chiếu số C9985214, mang tên Nguyễn Cao Ph bên trong có dán thị thực giả số E613332401.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/230 ngày 04/4/2023 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lý Thị Thanh N phải chịu 5.807.902,5 đồng (làm tròn là 5.808.000 đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Huy Q phải chịu 21.946.911,96 đồng (làm tròn là 21.947.000 đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (4)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (3)
- Các bị cáo; (3)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng